

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

Mèo Vạc, ngày 19 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị T, sinh năm 2001, địa chỉ: tổ 4, thị trấn M, huyện M1, tỉnh H. CMND ... Cấp ngày ... Nơi cấp: Công an tỉnh H.

Bị đơn: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1998, địa chỉ: tổ 4, thị trấn M, huyện M1, tỉnh H. CMND ... Cấp ngày ... Nơi cấp: Công an tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn H1 và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Hai anh chị nhất trí thoả thuận:

Anh Nguyễn Văn H1 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Gia L sinh ngày 16/11/2018 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn H1.

Chị Nguyễn Thị T được quyền đi lại thăm nom con chung, anh Nguyễn Văn H1 không được ngăn cản.

Việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

- Tài sản chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.

- Công nợ chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.
- Án phí: Áp dụng khoản 3, 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Áp dụng khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí HNGĐ – ST: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí HNGĐ-ST là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006461 ngày 14/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, hoàn trả cho chị Nguyễn Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
(UBND TT.Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Yên